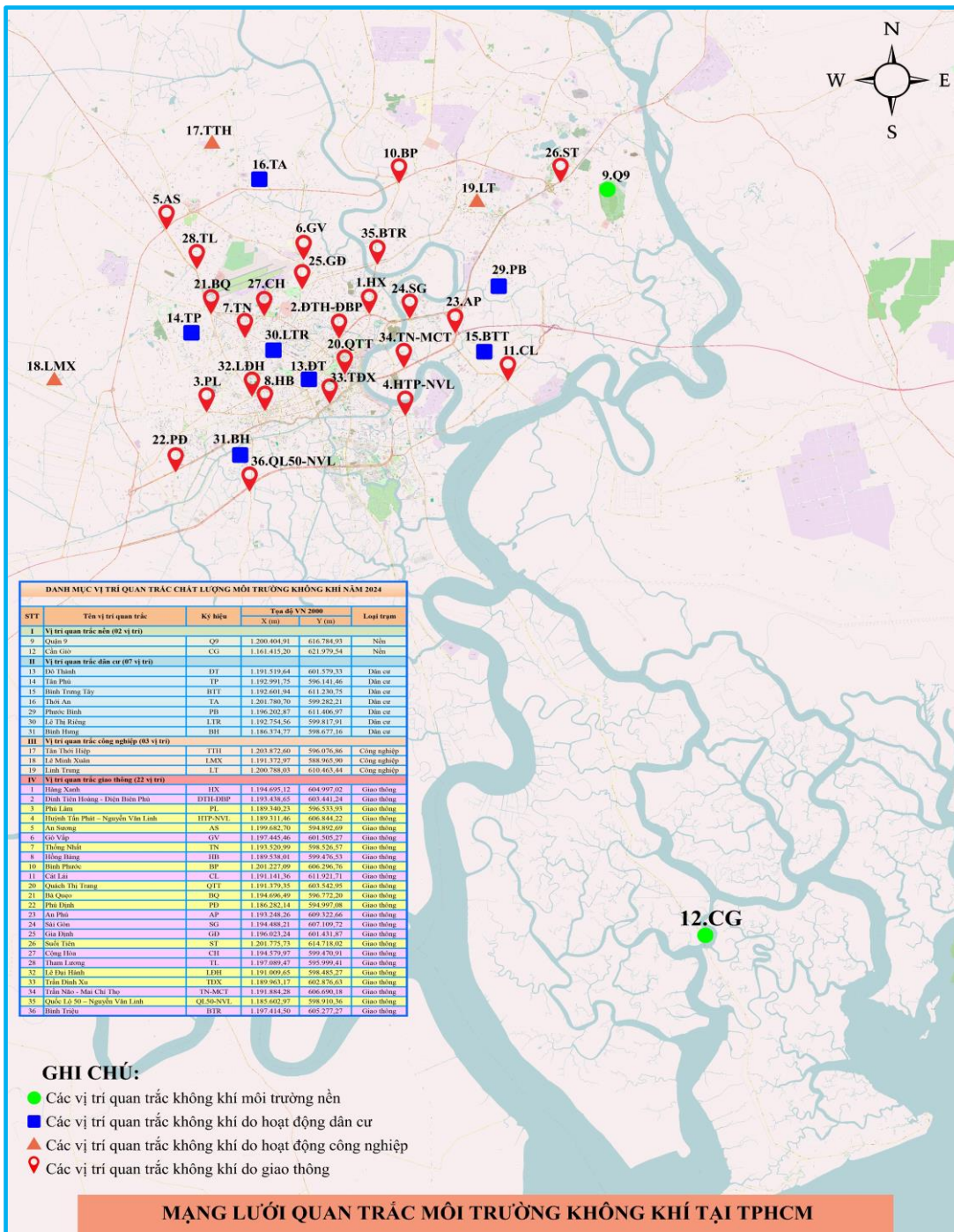


Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 02 năm 2024

BẢN TIN TUẦN CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ (Từ ngày 22/01/2024 đến ngày 28/01/2024)

1. Bản đồ vị trí các điểm quan trắc không khí



2. Thông số quan trắc: 8 thông số bao gồm CO, NO₂, SO₂, PM₁₀, PM_{2.5}, TSP, Benzen, Tiếng ồn.

3. Tần suất quan trắc

- Bụi mịn (PM₁₀ và PM_{2.5}): hàng ngày;
- Các thông số còn lại (CO, NO₂, SO₂, TSP, Benzen, Tiếng ồn): 3 lần/ngày.

4. Quy chuẩn so sánh

- QCVN 05:2023/BTNMT đối với các thông số CO, NO₂, SO₂, PM₁₀, PM_{2.5}, TSP, Benzen;
- QCVN 26:2010/BTNMT đối với thông số Tiếng ồn.

5. Đơn vị tính

- Các thông số; CO, NO₂, SO₂, PM₁₀, PM_{2.5}, TSP, Benzen: đơn vị tính $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$; trong đó mét khối khí chuẩn (Nm^3) là mét khối khí chuẩn ở nhiệt độ 25°C và áp suất tuyệt đối 760 mm thủy ngân);
- Tiếng ồn: đơn vị tính dBA.

6. Số mẫu quan trắc

Thông số quan trắc	TSP	PM ₁₀	PM _{2.5}	Tiếng ồn	CO	NO ₂	SO ₂	Benzen
Số mẫu quan trắc (mẫu)	252	24	24	252	252	252	252	252

7. Kết quả

7.1. Nhóm các thông số cơ bản (CO, NO₂, SO₂, TSP, Benzen, Tiếng ồn)

- TSP: dao động từ 100 – 970 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$ (QCVN 300 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$);
- Tiếng ồn: dao động từ 69,2 – 85,5 dBA (QCVN 26:2010/BTNMT: 70 dBA);
- CO: dao động từ 2.100 – 20.700 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$ (QCVN 30.000 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$);
- NO₂: dao động từ 25 – 214 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$ (QCVN 200 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$);
- SO₂: dao động từ KPH – 28 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$ (QCVN 350 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$);
- Benzen: dao động từ KPH – 33 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$ (QCVN 22 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$).

Kết quả quan trắc chất lượng môi trường không khí từ ngày 22/01/2024 đến ngày 28/01/2024 cho thấy các thông số quan trắc đạt Quy chuẩn Việt

Nam gồm: CO và SO₂. Các thông số không đạt Quy chuẩn Việt Nam gồm: TSP có 16,67% số liệu vượt Quy chuẩn Việt Nam (QCVN 05:2023/BTNMT cho phép giới hạn tối đa trung bình 1 giờ: 300 µg/Nm³), tiếng ồn có 99,21% số liệu vượt Quy chuẩn Việt Nam (QCVN 26:2010/BTNMT cho phép giới hạn tối đa về tiếng ồn khu vực thông thường từ 6 giờ đến 21 giờ: 70dBA, NO₂ có 0,79% số liệu vượt Quy chuẩn Việt Nam (QCVN 05:2023/BTNMT cho phép giới hạn tối đa trung bình 1 giờ: 200 µg/Nm³) và Benzen có 1,59% số liệu vượt Quy chuẩn Việt Nam (QCVN 05:2023/BTNMT cho phép giới hạn trung bình 1 giờ: 22 µg/Nm³) nguyên nhân do ảnh hưởng của hoạt động giao thông.

7.2. Nhóm bụi mịn: (PM₁₀, PM_{2.5})

- PM₁₀: dao động từ 60 – 91 µg/Nm³ (QCVN 100 µg/Nm³);
- PM_{2.5}: dao động từ 25 – 46 µg/Nm³ (QCVN 50 µg/Nm³).

Số liệu quan trắc chất lượng môi trường không khí từ ngày 22/01/2024 đến ngày 28/01/2024 cho thấy các thông số quan trắc nhóm bụi mịn đều đạt Quy chuẩn Việt Nam./.

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG